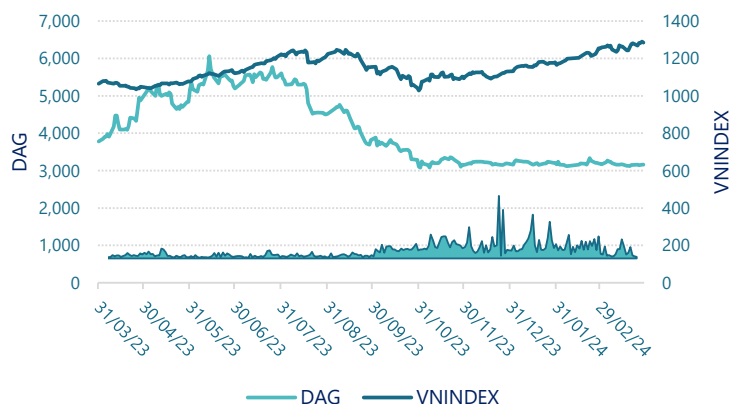


CTCP Tập đoàn Nhựa Đông Á (HSX: DAG)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/03/2024

Giá hiện tại (VNĐ)	3,160
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	6,060
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	3,080
SL cổ phiếu LH	60,312,128
KLGD BQ 20 phiên (CP)	280,560
% sở hữu nước ngoài	0.3%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	191
P/E	-1.0
EPS	-3,281

DT thuần

Q1/24

30.3

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.40 | -1.2%

YoY: ▼529 | -94.6%

LN sau thuế

Q1/24

-15.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.20 | 32.5%

YoY: ▲ 6.30 | 29.7%

Tỷ suất lãi EBIT

2023

-12.3%

+/- YoY: ▼ 15.9%

DT thuần

2023

1,204

tỷ VNĐ

YoY: ▼1,039 | -46.3%

LN sau thuế

2023

-204

tỷ VNĐ

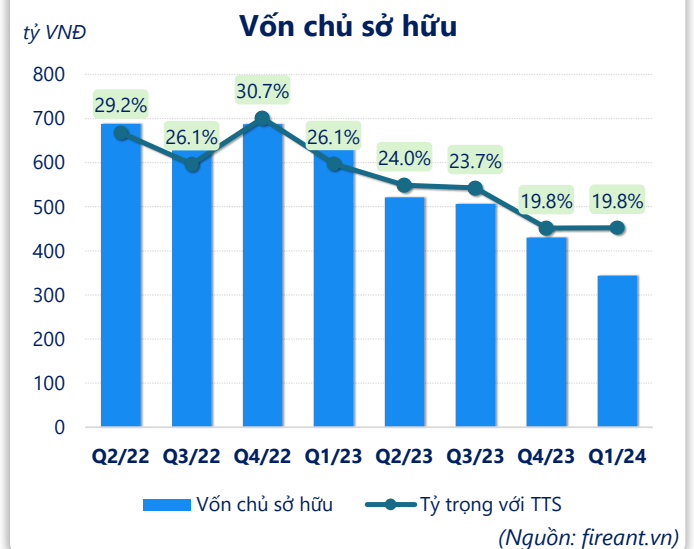
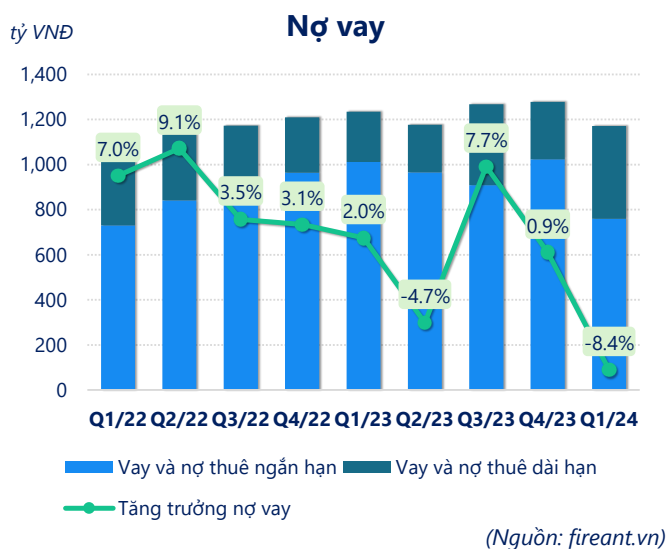
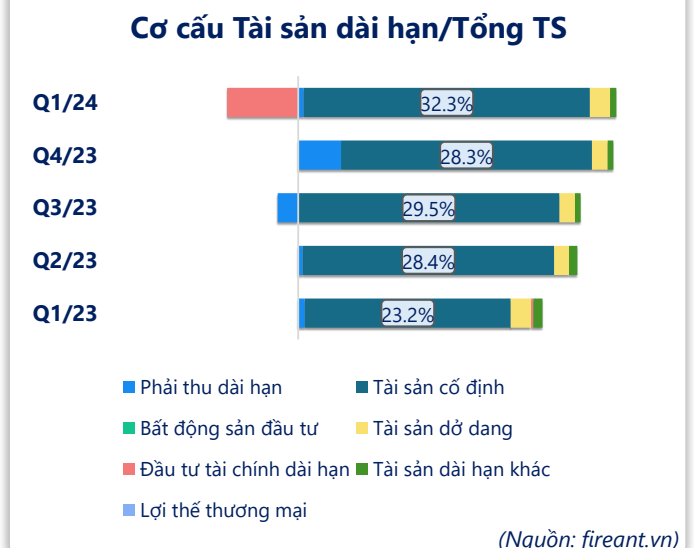
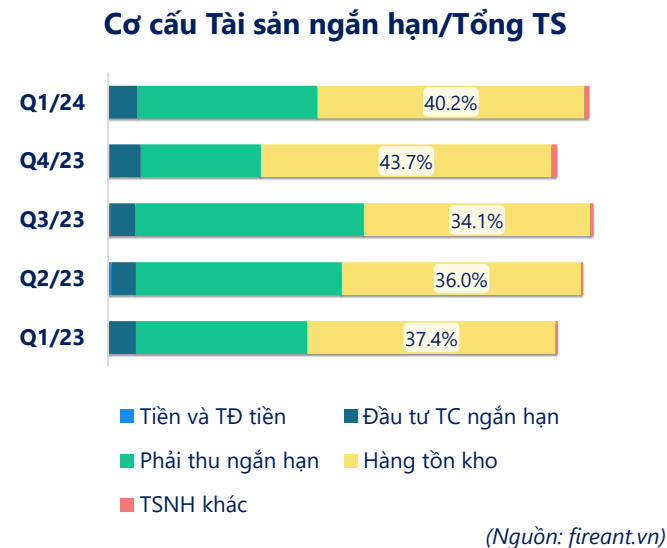
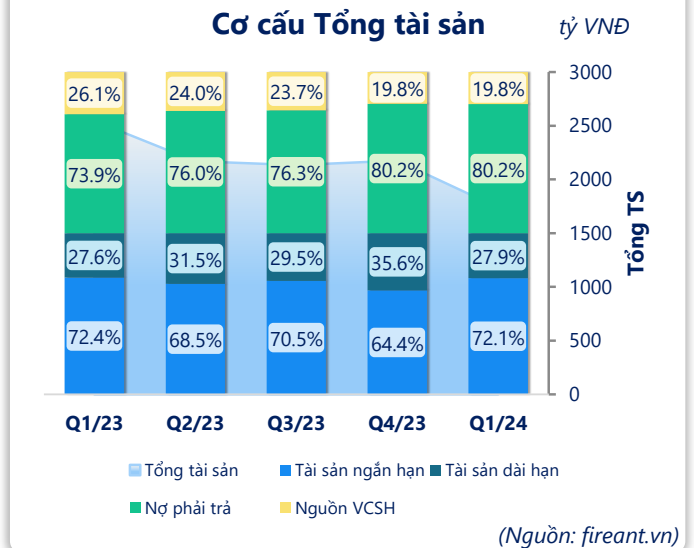
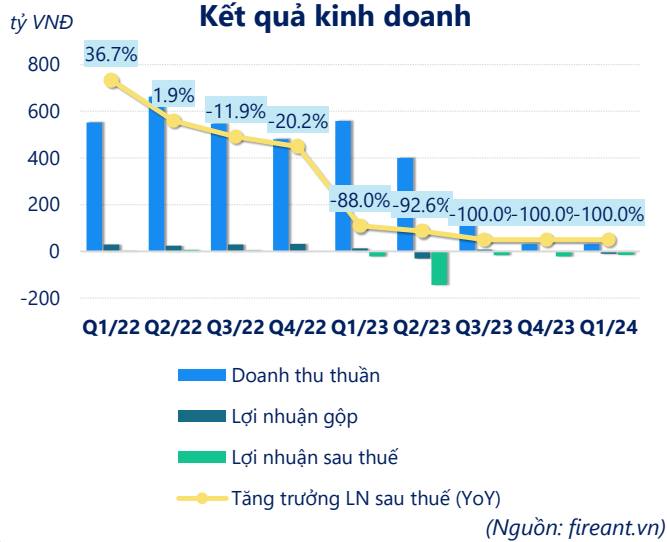
YoY: ▼211 | -2864%

ROE

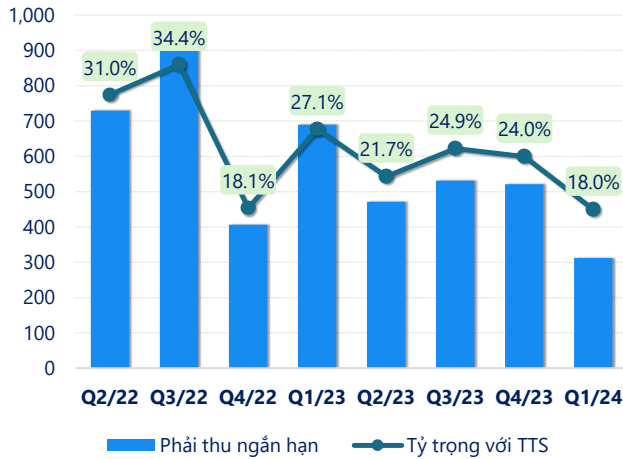
2023

-36.6%

+/- YoY: ▼ 37.7%



tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


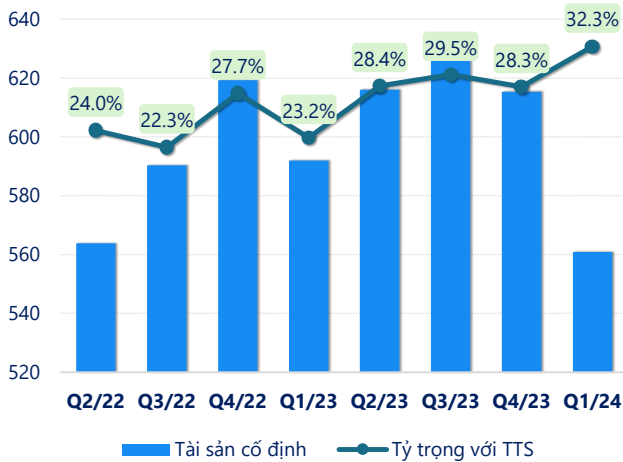
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho

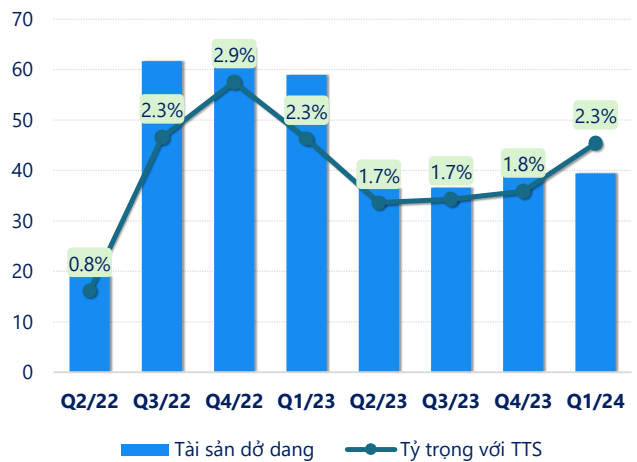

(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

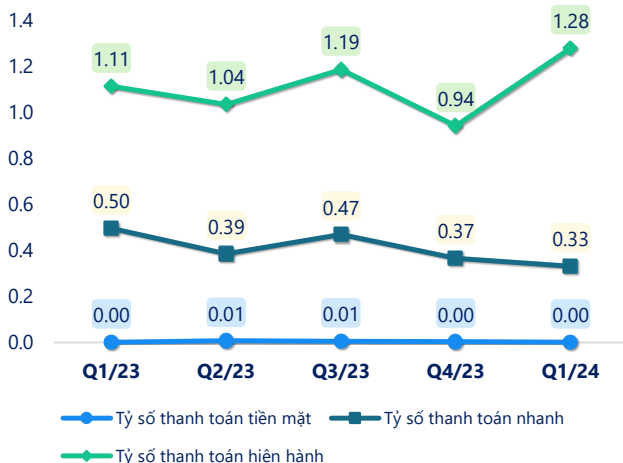
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

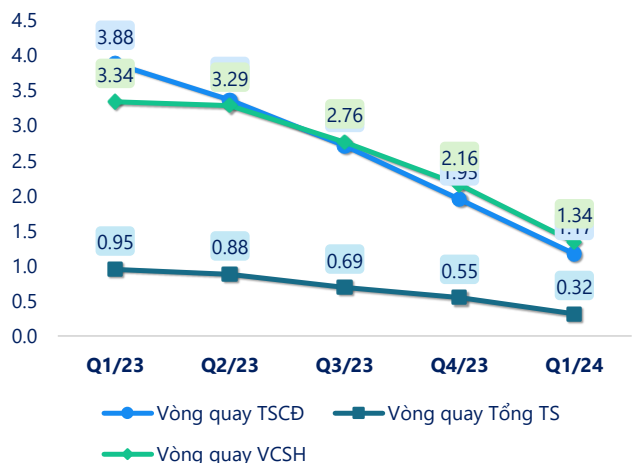
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q1/23	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24
Tổng tài sản	2,546	2,170	2,133	2,175	1,737
Tài sản ngắn hạn	1,845	1,487	1,503	1,401	1,253
Tiền và tương đương tiền	1.39	11.4	6.89	6.34	0.87
Đầu tư tài chính ngắn hạn	111	59.7	45.5	0	0
Phải thu ngắn hạn	690	471	531	521	312
Hàng tồn kho	1,023	933	908	856	928
Tài sản ngắn hạn khác	19.6	11.8	11.4	17.6	11.9
Tài sản dài hạn	702	683	630	773	484
Phải thu dài hạn	18.9	10.7	-49.2	105	10.8
Tài sản cố định	592	616	629	615	561
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	59.0	36.5	36.6	39.0	39.4
Đầu tư tài chính dài hạn	5.60	0	0	0	-139
Tài sản dài hạn khác	26.4	19.9	13.7	13.5	12.2
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	1,881	1,648	1,627	1,745	1,393
Nợ ngắn hạn	1,657	1,436	1,266	1,488	979
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,011	965	908	1,023	759
Phải trả người bán ngắn hạn	285	220	103	61.7	61.1
Nợ dài hạn	224	213	361	257	413
Vay và nợ thuê dài hạn	223	211	359	256	412
Nguồn vốn chủ sở hữu	665	521	507	430	344
Vốn chủ sở hữu	665	521	507	430	344
Vốn điều lệ	596	596	603	603	603
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)